TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93 /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 12 - 2017.
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa chị C và anh Q

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Thúy
2. Bà Phạm Hồng Thiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 191A/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị C**, sinh năm 1980
Địa chỉ: Thôn N, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang Q**, sinh năm 1975.
Địa chỉ:Thôn S, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai, tại các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị C trình bày:

Tại bản án sơ thẩm số 17/HNGD ngày 14/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình xử cho tôi đươc ly hôn với anh Nguyễn Quang Q, chúng tôi có 02 con chung là Nguyễn Thị Lệ Q1, sinh ngày 04/8/2007 và con Nguyễn Trọng C1, sinh ngày 19/8/2010.Tòa án đã xử giao con Q1 cho tôi nuôi dạy, giao con C cho anh Q nuôi dạy. Sau một thời gian anh Q không chăm sóc con C1, đã ngược đãi đánh đập con C1, ngày 30/6/2017 Công an xã V có biên bản làm việc với anh Q về việc đánh mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị S và bị tạm giữ do không có ai chăm sóc con C1 nên đã lập biên bản bàn giao con C1 cho tôi nuôi trong thời gian đó. Để đảm bảo cho việc học hành con tôi đã chuyển khẩu cho con C1 về xã D nơi tôi đang sinh sống và cho con theo học tại trường tiểu học xã D. Nay tôi đề nghị Tòa án cho tôi được quyền trực tiếp nuôi con C1 và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

- Tại đơn đề nghị của ông Nguyễn Quang A là bố đẻ của anh Q trình bày:

Anh Q và chị C đã ly hôn. Tòa án đã giao cho chị C nuôi con Q1, anh Q nuôi con C1, tuy nhiên anh Q đã không chịu lao động chăm sóc con C1, đã đánh đập cháu, tôi và bà nội cháu C1 không có điều kiện nuôi nổi cháu C1 đề nghị Tòa án giao cháu C1 cho mẹ cháu trực tiếp chăm sóc giáo dục.

- Tại biên bản làm việc ngày 06/11/2017, chính quyền địa phương cung cấp: Anh Q là người hay rượu chè, không chịu lao động, sau khi ly hôn anh Q được nuôi cháu C1 nhưng không chăm sóc cháu, thường xuyên đánh đập cháu cháu C1, ông bà nội đã già yếu. Nay chị C xin nhận lại quyền trực tiếp chăm sóc cháu C1 đề nghị Tòa án giao cháu C1 cho chị C nuôi dưỡng chăm sóc cháu. Chính quyền đã tạo điều kiện cho cháu được nhập học tại xã D để mẹ cháu có điều kiện chăm sóc cháu tốt nhất.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều: điểm b khoản 2 84 luật hôn nhân và gia đình xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi quyền trực tiếp nuôi con. Giao con Nguyễn Trọng C1 cho chị C trực tiếp nuôi dạy. Chấp nhận yêu cầu của chị C không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Q đã được nhận văn bản tố tụng của Tòa án hợp lệ mà vẫn vắng mặt, chị C có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng hai bên đương sự theo quy định tại khoản 2 điều 227 và điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Xét đơn yêu cầu của chị C về việc thay đổi người người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thấy bản sán số 17/HNGD ngày 14/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình xử giao con chung Nguyễn Trọng C1 sinh ngày 19/8/2010 cho anh Q trực tiếp chăm sóc. Tòa án đã giao các văn bản tố tụng cho anh Q biết chị C khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con anh Q đều không chấp hành là tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ mà pháp luật đã bảo vệ cho bị đơn. Ngày 30/6/2017 Ủy ban nhân dân xã V đã bàn giao cháu C1 cho chị C với lý do anh Q có hành vi đánh mẹ đẻ đang bị tạm giữ nên không có người trực tiếp chăm sóc cháu C1, ngày 10/7/2017 cháu C1 đã chuyển khẩu về xã D cùng với chị C, cháu đang học tại trường tiểu học xã D, đồng thời ông A là ông nội cháu xác định anh Q không chịu lao động, đánh đập cháu, ông bà nội không có điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng cháu. Xét thấy anh Q không đảm bảo điều kiện là người trực tiếp chăm sóc cháu C1 hàng ngày, có hành vi ngược đãi con nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C giao con Nguyễn Trọng C1 sinh ngày 19/8/2010 cho chị C1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Q có quyền đi lại thăm nom con chung. Chị C không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết

Về án phí: Chị C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, khoản 2 điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Các điều 28, 35 khoản 2 điều 227 và điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và xử như sau:

Giao con Nguyễn Trọng C1, sinh ngày 19/8/2010 cho chị C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Q có quyền đi lại thăm nom con chung. Chị C không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết

2. Về án phí: Chị Bùi Thị C phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, biên lai số 000xxxx ngày 01/8/2017 thành tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị C và anh Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã D, Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Hằng